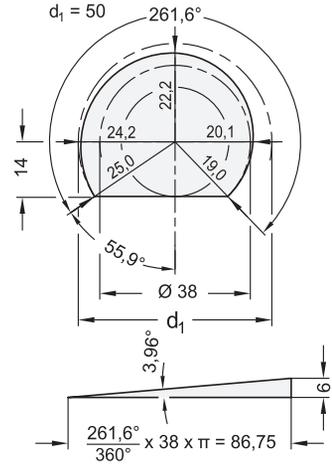
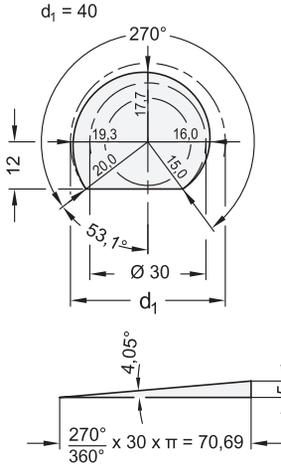
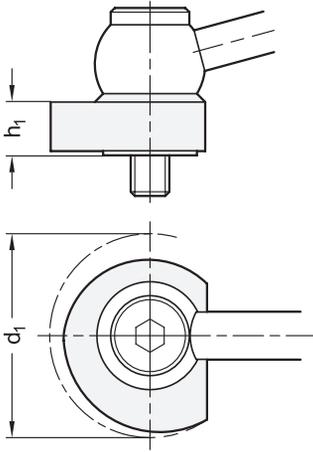
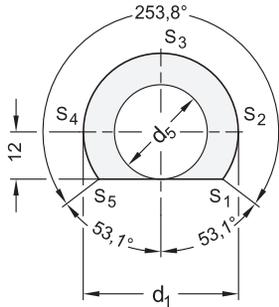


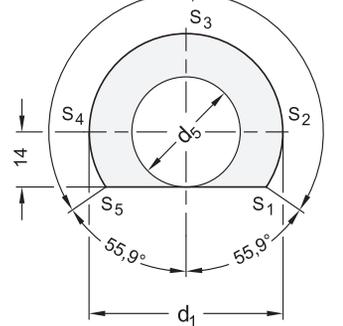
GN 918 / GN 918.5



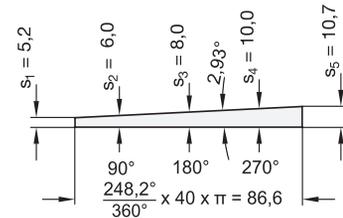
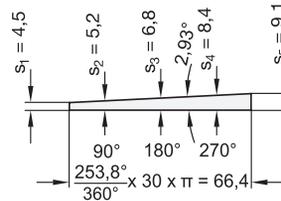
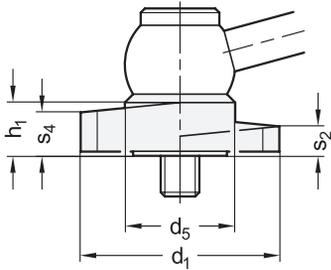
d₁ = 40



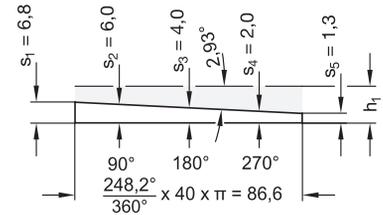
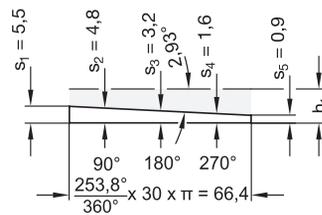
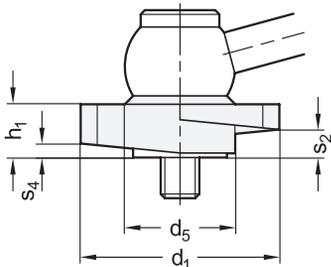
d₁ = 50



GN 918.1 / GN 918.6



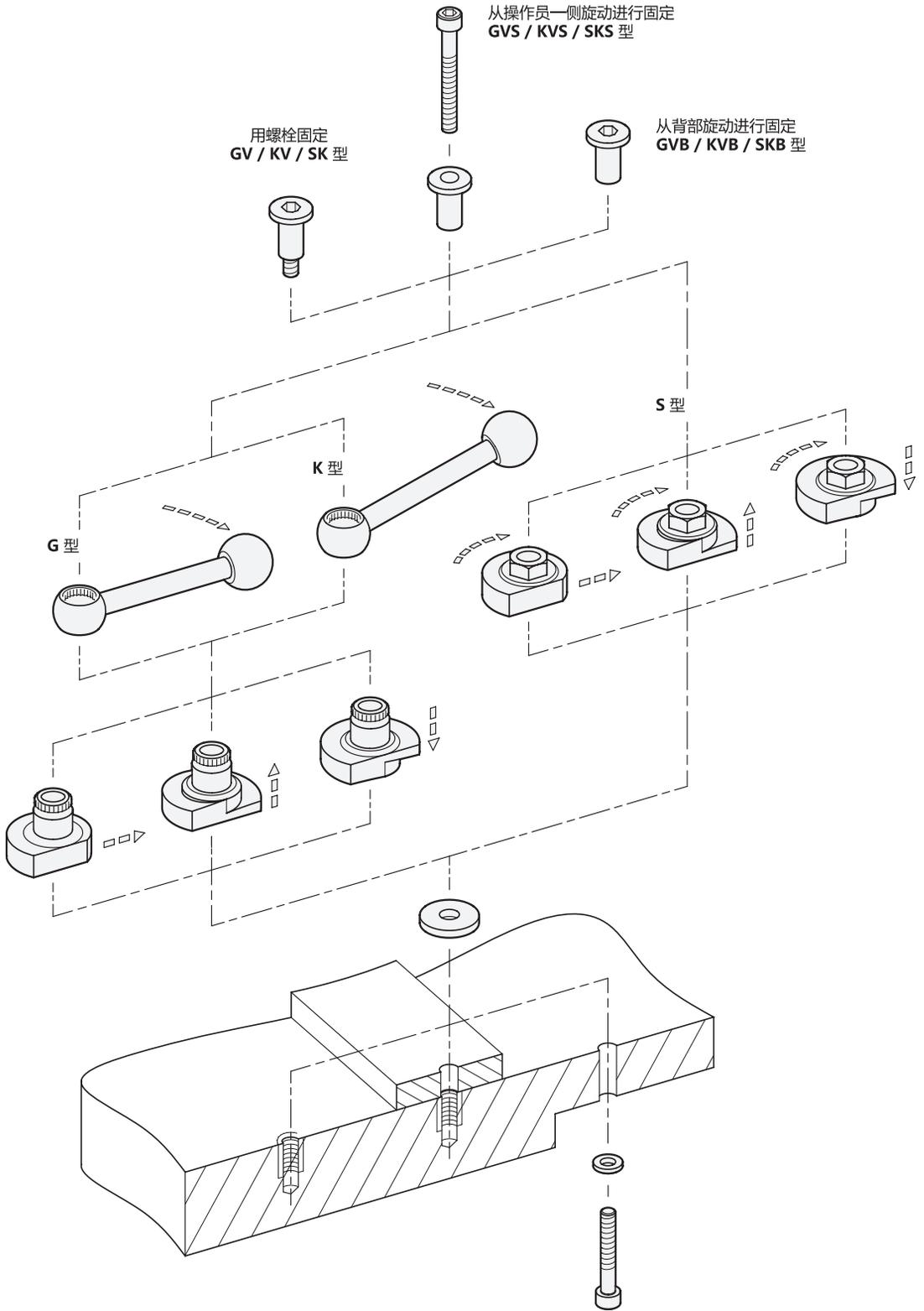
GN 918.2 / GN 918.7



拉制版本: KV 型, 夹紧方向 R, 通过顺时针旋转夹紧。



- 1
- 2
- 3
- 4
- 5
- 6
- 7
- 8
- 9
- 10
- 11
- 12
- 13
- 14
- 15
- 16
- 17
- 18
- 19
- 20
- 21
- 22
- 23



机械操作件